

Số: 45/2023/QĐCNTTLH

Long Biên, ngày 17 tháng 02 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ vào Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;  
Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;  
Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của  
chị Vũ Kiều C và anh Nguyễn Văn L.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 06 tháng 12 năm 2022 về việc yêu cầu ly hôn của chị Vũ Kiều C.
- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 01 tháng 02 năm 2023 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

**Người yêu cầu:** Chị Vũ Kiều C, sinh năm 1998

Địa chỉ: Số 17/161 đường B, tổ 7 phường L, quận Long Biên, Hà Nội.

Anh Nguyễn Văn L, sinh năm 1997

Địa chỉ: Thôn Đ, xã T, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh.

Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyên sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án (nếu có).

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 01 tháng 02 năm 2023 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 01 tháng 02 năm 2023, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Vũ Kiều C và anh Nguyễn Văn L.

*Giấy chứng nhận kết hôn số 94 ngày 13/12/2019 do Ủy ban nhân dân xã T, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh cấp cho chị Vũ Kiều C và anh Nguyễn Văn L không còn giá trị pháp lý.*

**- Về con chung:** Hai bên xác nhận có 01 con chung là Nguyễn Diệp A, sinh ngày 11/04/2020.

Khi ly hôn, hai bên thống nhất thỏa thuận để chị C trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cháu Nguyễn Diệp A. Ghi nhận việc anh L tự nguyện cấp dưỡng nuôi con là 1.500.000 đồng/ tháng cho đến khi con chung trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc khi có yêu cầu khác theo quy định của pháp luật.

Anh L có quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

**- Về tài sản chung và công nợ chung:** Hai bên không yêu cầu tòa án giải quyết.

**2.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự./.

**Nơi nhận:**

- Các bên tham gia hòa giải;
  - VKSND quận Long Biên
  - Cơ quan THADS quận Long Biên;
  - UBND xã T, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh
- (nơi ĐKKH: số 94 ngày 13.12.2019)
- Lưu: Hồ sơ vụ việc.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Hồng Hà**

